TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2021/HS-ST
Ngày 08 tháng 02 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lã Ngọc Tường.

Ông Lê Văn Hiền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh ngày 22/7/1981; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 7, phố Hòa B, phường Bến G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân H (đã chết); con bà Lê Thị Kim O, sinh năm 1960; vợ: Cù Thị Bích P (ly hôn năm 2020); con: Có 01 con sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: + Bản án số 56 ngày 28/2/2008, TAND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 7 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 800.000đ). Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án tháng 25/9/2008; + Bản án số 437 ngày 09/9/2008 TAND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 200.000đ). Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án ngày 13/6/2011; + Ngày 12/7/2009, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, đến tháng 8/2009, Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định

đình chỉ điều tra; + Bản án số 412 ngày 23/12/2020, TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 6.400.000đ).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại*:

1. Chị Phạm Thị X, sinh năm 1979

Địa chỉ: Nhà 48, tổ 21, khu 8, phường Thanh M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Bùi Kim Q, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 25A, khu 9, phường Thanh M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, Lê Xuân H đi bộ từ nhà đến khu vực nhà văn hóa phố Hòa B 2 thuộc phố Hòa B, phường Bến G mục đích để tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, H phát hiện 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ, đen của ông Bùi Kim Q đang dựng trên vỉa hè, trước cửa nhà văn hóa, thấy không có người trông giữ nên H đã trộm cắp chiếc xe này làm phương tiện đi lại để đi tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe đạp đến trước cửa nhà chị Phạm Thị X. H phát hiện chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA LEAD, BKS 19B1-153.78 của chị X đang dựng trước cửa, lúc này có cháu Hoàng Bảo A – sinh năm 2013 (là con chị X) cầm chìa khóa chiếc xe chơi gần đó. H ra ngõ gần nhà chị X đứng chờ và quan sát thì thấy cháu A để chìa khóa trên yên chiếc xe mô tô rồi đi chỗ khác chơi. Thấy vậy, H điều khiển xe đạp đến trước cửa nhà chị X, dựng xe đối diện với cửa nhà rồi tiến lại gần chiếc xe HONDA LEAD, cầm lấy chìa khóa, mở khóa điện, nổ máy, sau đó điều khiển xe đi về hướng cầu Việt T đến địa phận tỉnh Bắc N và bán chiếc xe cho một người nam giới (H không biết tên tuổi địa chỉ) với giá 2.000.000đ. Số tiền bán xe, H đã tiêu sài hết. Đến ngày 24/9/2020, H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Trung T, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội và bị Công an quận Đống Đ phát hiện, khởi tố, tạm giam. Quá trình điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố V định giá 02 chiếc xe Lê Xuân H đã trộm cắp trong ngày

03/9/2020.Tại Bản kết luận định giá tài sản số 140/2020/HĐĐG-KL ngày 23/9/2020 và 162 /2020/HĐĐG-KL ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản – UBND thành phố V kết luận:

+ Đối với chiếc xe máy HONDA LEAD màu nâu đen, sản xuất năm 2013, biển kiểm soát 19B1-153.78 (số mày JF24E0819364, số khung 2403BY212646), xe đã qua sử dụng có giá là 15.000.000đồng.

+ Đối với 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ đen (phanh tay bên vị trái đã bị hư hỏng), đã qua sử dụng, có giá 300.000đồng.

Đối với hành vi trộm cắp chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ đen được định giá 300.000đ, giá trị tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong buổi sáng ngày 03/9/2020, Lê Xuân H đã thực hiện hai hành vi trộm cắp liên tục, kế tiếp nhau, do đó xác định giá trị tài sản Lê Xuân H đã trộm cắp trong buổi sáng ngày 03/9/2020 là 15.300.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình trong ngày 03/9/2020 như đã nêu trên.

Đối với người nam giới đã mua chiếc xe máy HONDA LEAD, BKS 19B1-153.78 của H, do H không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý và không thu hồi được tài sản đã bị trộm cắp, chị X yêu cầu H phải bồi thường.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo không có nghề nghiệp nên đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng trách nhiệm hình sự: Không.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: Chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ đen, H đã trộm cắp của ông Bùi Kim Q để lại tại hiện trường vụ án, Cơ quan điều tra – Công an thành phố V đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về điều kiện kinh tế, qua xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị ngoài những những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân.

Bản Cáo trạng số: 17/CT – VKS - VT ngày 22/01/2021của Viện kiểm sát thành phố V đã truy tố bị cáo: Lê Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ quyền

công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 15(Mười lăm) tháng đến 18(Mười tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tổng hợp hình phạt 14 (Mười bốn) tháng tù của Bản án số 412/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đ, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 2 (Hai) năm 5 (Năm) tháng đến 2 (Hai) năm 8 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo H phải bồi thường cho Phạm Thị X số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại ông Bùi Kim Q là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, tại khu vực vỉa hè trước của nhà văn hóa phố Hòa B 2 thuộc phố Hòa B, phường Bến G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Lê Xuân H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ, đen của

ông Bùi Kim Q, trị giá 300.000đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, tại trước cửa nhà chi Phạm Thị X ở số nhà 48 thuộc tổ 21, khu 8, phường Thanh M, thành phố V, H tiếp tục trộm cắp xe mô tô, nhãn hiệu HONDA LEAD, BKS 19B1-153.78 trị giá là 15.000.000đ của chị Phạm Thị X. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo được thực hiện liên tiếp nhau, do đó xác định tổng giá trị tài sản Lê Xuân H đã trộm cắp trong ngày 03/9/2020 là 15.300.000đ.

Đối với người nam giới đã mua chiếc xe máy HONDA LEAD, BKS 19B1-153.78 của Lê Xuân H, do H không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý và không thu hồi được tài sản đã bị trộm cắp, chị X yêu cầu H phải bồi thường là phù hợp.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất giản đơn, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng; Bị cáo đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ nhưng lười lao động, tìm cách lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản phục vụ mục đích tiêu sài cá nhân. Chỉ trong thời gian ngắn (tháng 9 năm 2020) bị cáo đã liên tục thực hiện các hành vi xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời làm bài học răn đe cho người khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Xuân H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu các lần phạm tội trước bị cáo đều phạm tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc để bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình, trở thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung

là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Bùi Kim Q đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp theo biên bản có lưu trong hồ sơ và không yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Đối với chị Phạm Thị X yêu cầu bị cáo phải bồi thường 15.000.000đ trị giá chiếc xe máy do bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được.

[5]. Về vật chứng:

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả cho anh Bùi Kim Q chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ đen theo Biên bản trả lại tài sản có lưu trong hồ sơ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 14 (Mười bốn) tháng tù của Bản án số: 412/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đ thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Lê Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả cho anh Bùi Kim Q chiếc xe đạp nhãn hiệu GEOVANT màu đỏ đen theo Biên bản trả lại tài sản có lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải bồi thường cho chị Phạm Thị X số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo chậm trả tiền thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) hình sự sơ thẩm và 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân